

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc ngành công thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 132/TTr-SCT ngày 02 tháng 11 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc ngành công thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*có Danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và:

- Thay thế các thủ tục hành chính số 01, 02, 03 khoản III mục A; số 01, 02, 03 khoản VII mục A; số 01, 02, 03 khoản I mục B; thủ tục hành chính số 04, 05,

06 khoản II mục B phần I và phần II tại Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố các thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc ngành Công thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Bãi bỏ các thủ tục hành chính số 01, 02, 03 khoản I mục C phần I và phần II tại Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố các thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc ngành Công thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Công thương (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lại Xuân Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
THAY THẾ VÀ BÃI BỎ THUỘC NGÀNH CÔNG THƯƠNG
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 06/11/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**Phần I:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền của
UBND cấp huyện: 03 TTHC**

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa
1	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ.
3	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

**2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm
quyền của Sở Công Thương, UBND cấp huyện: 12 TTHC**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế thủ tục hành chính
I		Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng	
*		Cấp tỉnh	
1		Cấp Giấy phép sản xuất Rượu công nghiệp (quy mô sản xuất dưới 3 triệu lít/năm)	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
2		Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất Rượu công nghiệp (quy mô sản xuất dưới 3 triệu lít/năm)	
3		Cấp lại Giấy phép sản xuất Rượu công nghiệp (quy mô sản xuất dưới 3 triệu lít/năm)	
*		Cấp huyện	
1		Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ

2		Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	phủ
3		Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
II	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa		
*	Cấp tỉnh		
1		Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
2		Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.	
3		Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu.	
*	Cấp huyện		
1		Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
2		Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.	
3		Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu.	

**3. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã:
03 TTHC**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng		
1		Thủ tục Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
2		Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	
3		Thủ tục Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	